

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-VDS ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ: ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn L – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị C – Chức vụ: Công chức Tư pháp – hộ tịch Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh (Văn bản ủy quyền ngày 31 tháng 01 năm 2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1990;
2. Anh Ngô Văn C, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 31/01/2019 và bản tự khai ngày 15/3/2019, người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh trình bày:

Căn cứ vào bản tường trình ngày 05/10/2018 của Chị Phạm Thị T về việc cam đoan ngày, tháng, năm sinh và giấy khai sinh số 79, quyển số 01 đăng ký ngày 13/4/1990 tại Ủy ban nhân dân (viết tắt: UBND) xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì ngày, tháng, năm sinh của Chị Phạm Thị T là ngày 01/5/1990.

Theo cải chính hộ tịch ngày 24/8/2018 của UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh thì vào ngày 15/01/2007, chị T đăng ký kết hôn với Anh Ngô Văn C theo giấy kết hôn số 08, quyển số 01 tại UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì chị T chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào quy định tại Điều 10 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nay UBND xã A yêu cầu Tòa án nhân dân huyện C hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa Chị Phạm Thị T và Anh Ngô Văn C.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên họp:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết việc dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh chấp nhận yêu cầu của UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Công nhận quan hệ hôn nhân giữa Anh Ngô Văn C và Chị Phạm Thị T tại thời điểm chị T đủ điều kiện kết hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[1] Xét yêu cầu của UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh thì thấy rằng:

Theo giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01 do UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 15/01/2007 thể hiện: Họ và tên của chị T là Phạm Thị Kim T, sinh năm 1988.

Theo giấy khai sinh số 79, quyển số 01 đăng ký ngày 13/4/1992 tại UBND xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh thể hiện: Họ và tên của chị T là Phạm Thị T, sinh ngày 01/5/1990 và tại trích lục cải chính hộ tịch (bản sao) số 203/TLCCHT-BS ngày 24/8/2018 của UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh thể hiện: Họ và tên của chị T là Phạm Thị T, sinh năm 1990.

[2] Từ các phân tích nêu trên, xét thấy: Tại thời điểm đăng ký kết hôn ngày 15/01/2007 thì chị T mới được 16 năm 8 tháng 14 ngày tuổi. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 thì tại thời điểm đăng ký kết hôn chị T chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định. Do đó, yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa Chị Phạm Thị T và Anh Ngô Văn C của UBND xã A là có cơ sở chấp nhận.

[3] Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp: Chị Phạm Thị T và Anh Ngô Văn C đều có yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân của anh, chị từ thời điểm chị T đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy, tại thời điểm Tòa án giải quyết yêu cầu chị T đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Căn cứ vào quy định khoản 2 Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì thấy rằng yêu cầu của chị T và anh C là có căn cứ chấp nhận. Do đó, Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh C. Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh C được xác lập từ thời điểm chị T đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 8, điểm b khoản 2 Điều 10, Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh .

Hủy giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01 ngày 15/01/2007 của UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh .

2. Công nhận quan hệ hôn nhân giữa Anh Ngô Văn C và Chị Phạm Thị T. Quan hệ hôn nhân giữa Anh Ngô Văn C và Chị Phạm Thị T được xác lập kể từ ngày 01/5/2008.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: UBND xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Ngọc Phượng

